

Số: 465/QĐ-THPNA

Uông Bí, ngày 05 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-PGDĐT ngày 29/10/2024 của Phòng giáo dục và đào tạo thành phố về việc cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2024;

Xét đề nghị của Tổ văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2024 (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Thời gian công khai kể từ ngày 05/11/2024 đến hết ngày 05/02/2025

Điều 3. Các ông (bà) Ban giám hiệu, kế toán, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Minh Toàn

Uông Bí, ngày 05 tháng 11 năm 2024

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2024

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-TBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-PGDĐT ngày 29/10/2024 của Phòng giáo dục và đào tạo thành phố về việc cấp bổ sung kinh phí tang lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2024;

Hôm nay, vào hồi 10h30' ngày 05/11/2024, tại Trường TH Phương Nam A.

1. Thành phần:

- Toàn bộ CB - GV - NV nhà trường: 26/26 đ/c;
- Chủ trì: Đ/c Đinh Thị Minh Toàn - Chức vụ: Hiệu trưởng
- Đại diện Công đoàn: Đ/c Vũ Thị Thu Huyền - Chức vụ: Chủ tịch công đoàn
- Đại diện tổ Tài chính: Đ/c Phùng Thị Huyền Trang - Chức vụ: Kế toán
- Người ghi biên bản: Lê Thị Phụng - Chức vụ: Thư ký

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Quyết định số 1418/QĐ-PGDĐT ngày 29/10/2024 của Phòng giáo dục và đào tạo thành phố về việc cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP năm 2024.

2.2. Thời gian niêm yết: 90 ngày, kể từ ngày 05/11/2024 đến hết ngày 05/02/2025

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng thông báo của Trường tiểu học Phương Nam A, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2024 của Trường tiểu học Phương Nam A, đề nghị gửi kiến nghị về Trường (qua đ/c Lê Thị Phụng – Thư ký HĐ, SĐT: 0975116486) để tổng hợp, giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường thực hiện việc bảo đảm an toàn biên bản niêm yết cấp bổ sung kinh phí không tự chủ năm 2024 của Trường tiểu học Phương Nam A từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 11h10' ngày 05/11/2024.

Biên bản niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản để lưu hồ sơ tại trường và công khai.

THƯ KÝ

KÊ TOÁN

ĐDBCH

CÔNG ĐOÀN

CHỦ TRÌ



Lê Thị Phụng Phùng Thị Huyền Trang Vũ Thị Thu Huyền Đinh Thị Minh Toàn

TRƯỜNG TH PHƯƠNG NAM A

PHIẾU PHÂN BỐ DỰ TOÁN

Mẫu số C6-03/NS
(TT số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017) của Bộ Tài chính
Số: 12 Năm NS: 2024

Nội dung phân bổ: Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024
Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách thành phố cấp cho các đơn vị năm 2024
Phân khai cho phòng Giáo dục và các đơn vị Trường học theo Quyết định số: 1418/QĐ-PCDDT ngày 29/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo "Về việc cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ"

STT	Nội dung	Cấp dự toán	Dự toán	Quyết định/Thông báo giao dự toán		Mã loại dự toán	Mã TKKT	Mã cấp NS	Mã DVQHNS	Mã chương	Mã ngành KT	Mã CTMT, DA và HTCT	Mã KBNN	Mã nguồn NSNN	Số tiền		Số tờ bút toán, số ID, Số giao dịch Dossier
				Số	Ngày										Nợ	Có	
	Chi thường xuyên																
II	Khởi tiêu học																-
I	Trường TH Phương Nam A	Cấp 4	Dự toán tự chủ	1418	29/10/2024	02	9523	3	1093291	622	072	00000	2812	13	431.393.500		

Đơn vị tính: Đồng

Lập ngày 01 tháng 11 năm 2024

Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm soát ngày 01... tháng 11 năm 2024

Người lập

Thủ trưởng đơn vị

Kiểm soát

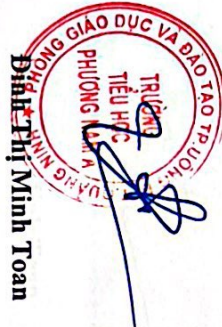
Thủ trưởng đơn vị

Phùng Thị Huyền Trang

Đinh Thị Minh Toan

Phạm Thị Thủy Vinh

Trần Nam Hải



Số: 1418/QĐ-PGDĐT

Uông Bí, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP
Năm 2024**

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

*Căn cứ Luật NSNN số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015 của Quốc hội;
Căn cứ Quyết định số 4809/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Ủy
ban nhân dân thành phố Uông Bí “về việc cấp bổ sung kinh phí” tăng lương theo
Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ;
Xét đề nghị của Bộ phận Tài vụ Phòng Giáo dục và Đào tạo,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024, số tiền: **28.130.148.000 đ (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ, một trăm ba mươi triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn đồng chẵn).** Có biểu chi tiết kèm theo.

Trong đó:

- Tại Phòng Giáo dục và Đào tạo (QLNN): 105.319.000 đ
- Cấp bổ sung cho các đơn vị trường học: 28.024.829.000 đ
- + Ngân sách nhà nước cấp: 27.473.828.000 đ
- + Chi từ nguồn học phí tại đơn vị: 551.001.000 đ

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn kinh phí Thành phố cấp; nguồn Học phí tại các đơn vị năm 2024.

Điều 2. Giao bộ phận Tài vụ cấp số kinh phí trên và hướng dẫn các đơn vị trường học thực hiện; Các đơn vị trường học phân bổ dự toán và quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trường học, các đơn vị và cá nhân liên căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Phòng TC-KH, KBNN;
- Lưu: VT, TV.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Nam Hải

UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BIỂU KINH PHÍ TĂNG LƯƠNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 73/NĐ-CP

(Kèm theo Quyết định số 1418/QĐ-PGDĐT ngày 29/10/2024)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng kinh phí	Kinh phí Ngân sách NN cấp	Từ nguồn học phí 40% tại đơn vị	Ghi chú
1	2	3=4+5	4	5	6
	TỔNG SỐ (A+B)	28.130,148	27.579,1470	551,00076	
A	Phòng GDĐT (QLNN)	105,3190	105,3190		
B	Khối trường	28.024,829	27.473,8280	551,00076	
I	Khối MN	7.133,696	6.696,5325	437,16300	
1	MN 19 - 5	469,131	469,1311		
2	MN Thượng Yên Công	556,236	556,2358		
3	MN Phương Nam	726,933	726,9329		
4	MN Yên Thanh	560,807	467,6041	93,20300	
5	MN Bắc Sơn	589,782	589,7816		
6	MN Quang Trung	626,196	626,1958		
7	MN Vàng Danh	332,868	332,8678		
8	MN Nam Khê	417,833	417,8327		
9	MN Thanh Sơn	785,596	609,8321	175,76400	
10	MN Điền Công	259,261	259,2608		
11	MN Phương Đông	894,456	894,4556		
12	MN Trung Vương	486,631	318,4353	168,19600	
13	MN Đồng Chanh	427,967	427,9670		
II	Khối Tiểu Học	11.466,684	11.466,6845	-	
1	TH P. Đông A	481,979	481,9790		
2	TH P. Đông B	1.091,784	1.091,7844		
3	TH Yên Thanh	944,752	944,7524		
4	TH Phương Nam A	431,393	431,3935		
5	TH Phương Nam B	462,668	462,6679		
6	TH Lý Thường Kiệt	1.023,916	1.023,9164		
7	TH Trần Hưng Đạo	495,055	495,0549		
8	TH Lê Lợi	1.171,229	1.171,2286		
9	TH Quang Trung	1.099,050	1.099,0503		
10	TH Trung Vương	874,242	874,2423		

STT	Nội dung	Tổng kinh phí	Kinh phí Ngân sách NN cấp	Từ nguồn học phí 40% tại đơn vị	Ghi chú
11	TH Lê Hồng Phong	671,276	671,2763		
12	TH Trần Phú	866,160	866,1601		
13	TH Nguyễn Bá Ngọc	314,648	314,6484		
14	TH Kim Đồng	417,275	417,2754		
15	TH Phương Nam C	389,230	389,2301		
16	TH & THCS Nam Khê	592,639	592,6394		
17	TH & THCS Điền Công	139,385	139,3851		
III	Khối THCS	9.424,449	9.310,6110	113,83776	
1	THCS Lý Tự Trọng	499,518	499,5179		
2	THCS Bắc Sơn	481,396	477,3565	4,04000	
3	THCS Trưng Vương	824,419	824,4191		
4	THCS Trần Quốc Toàn	1.738,912	1.730,4183	8,49360	
5	THCS Nguyễn Trãi	1.729,673	1.719,6890	9,98416	
6	THCS Phương Đông	1.069,951	1.069,9511		
7	THCS Yên Thanh	764,764	764,7637		
8	THCS Phương Nam	821,806	817,5664	4,24000	
9	THCS Nguyễn Văn Cừ	827,665	827,6645		
10	TH & THCS Nam Khê	488,816	401,7361	87,08000	
11	TH & THCS Điền Công	177,528	177,5283		

Uông Bí, Ngày 29 tháng 10 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

KÊ TOÁN

TRƯỞNG PHÒNG



Đoàn Thị Huyền Trang

Phạm Thị Thúy Vinh

Trần Nam Hải